

UBND TỈNH HÀ GIANG
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 97/SGTVT-VTPT&NL
V/v Phối hợp quản lý hoạt động
vận tải khách đối với các xe kinh
doanh VTHK theo hợp đồng.

Hà Giang, ngày 07 tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

- Công an tỉnh Hà Giang;
- Cục Thuế tỉnh Hà Giang.

Căn cứ các quy định hiện hành có liên quan đến công tác tổ chức, quản lý hoạt động vận tải khách bằng xe ô tô; Trong thời gian qua, Sở Giao thông vận tải đã tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và cấp Phù hiệu xe chạy hợp đồng cho một số phương tiện thuộc quản lý của các đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn;

Để đảm bảo an toàn giao thông, duy trì trật tự trong hoạt động vận tải hành khách trên địa bàn, tạo sự công bằng giữa các loại hình kinh doanh vận tải khách; cũng như thực hiện các quy định khác của pháp luật hiện hành; Sở Giao thông vận tải Hà Giang cung cấp danh sách các đơn vị vận tải và danh sách phương tiện vận tải đang hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh đã được cấp phù hiệu “Xe hợp đồng” để Công an tỉnh và Cục Thuế tỉnh cùng phối hợp quản lý theo quy định hiện hành.

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Sở Giao thông vận tải Hà Giang kính đề nghị Công an tỉnh và Cục Thuế tỉnh quan tâm cùng phối hợp quản lý.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban ATGT tỉnh (B/cáo);
- Giám đốc Sở (B/cáo);
- Phòng PC08- Công an tỉnh;
- Thanh tra Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: PGĐ, VP, VTPT&NL.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Cù Duy Man

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ KINH DOANH VẬN TẢI VÀ PHƯƠNG TIỆN
VẬN TẢI ĐƯỢC CẤP PHÙ HIỆU “XE HỢP ĐỒNG”**

(Kèm theo văn bản số 97/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 07/02/2020)

Số TT	Tên đơn vị	Biên kiểm soát	Số ghế, giường	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
1	HTX DVVT Cầu Mè	23B-001.71	29	11/2014-HĐ	06/11/2017	03/11/2024
2		23B-004.33	16	01/2018-HĐ	10/01/2018	
3		23A-031.95	07	20/2018-HĐ	27/12/2018	
4		23T-3294	16	19/2018-HĐ		31/12/2023
5		23B-005.24	16	02/2019-HĐ	29/7/2019	03/11/2024
6	HTX vận tải Ngọc Hạnh	23B-000.98	16	20/2014/HĐ	23/8/2017	21/8/2024
7		23B-000.30	16	21/2019-HĐ	17/5/2019	31/12/2022
8		23B-003.65	29	23/2017/HĐ	16/11/2017	21/8/2024
9		23B-001.84	29	65/2017/HĐ	16/11/2017	21/8/2024
10		23B-003.71	16	25/2017-HĐ	23/8/2017	14/8/2023
11		23B-002.81	29	02/2020/HĐ	20/01/2020	20/7/2020
12	HTX VT Mạnh Vinh	23B-004.21	29	26/2017-HĐ	20/9/2017	14/9/2024
13		23B-004.43	29	27/2017-HĐ		
14		23B-004.41	25	28/2017-HĐ		
15	Công ty CPXK Hà Giang	23B-003.74	40+6	21/2016/HĐ	23/11/2017	30/10/2024
16		23B-002.74	10	33/2017/HĐ	22/11/2017	31/10/2024
17		23B-003.55	10	34/2017/HĐ		
18		23T-1664	8	35/2017/HĐ		
19		23T-1296	25	04/2019-HĐ	11/11/2019	31/12/2020
20		23B-002.96	29	05/2019-HĐ	12/12/2019	31/12/2019
21		23B-002.27	44+1	01/2020-HĐ	17/01/2020	21/02/2024

(Danh sách cập nhật đến ngày 07/02/2020)